

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 27-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân và ông Đặng Viết Côi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Cúc-Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T (tức **Nguyễn Hữu H**), sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: thôn T1, xã H1, huyện U, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Chung và bà Nguyễn Thị T2; vợ, con: chưa có;

Tiền án: Ngày 20/02/2020 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

Tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. (Có mặt)

***Bị hại:** Ông Nguyễn Xuân H2 – sinh năm 1958 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Số 2/4 phố T3, thị trấn V, huyện U, TP. Hà Nội

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Thị T2 – sinh năm 1972 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: thôn T1, xã H1, huyện U, TP Hà Nội

+ Ông Nguyễn Duy C – sinh năm 1955 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã H1, huyện U, TP. Hà Nội

+ Ông Nguyễn Hữu B – sinh năm 1943 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: thôn T1, xã H1, huyện U, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/02/2020, Nguyễn Hữu T- SN 1994 ở T1, H1, U, Hà Nội lấy xe máy Wave RS màu đỏ, biển kiểm soát 29V9- 8046 của bà Nguyễn Thị T2 là mẹ của T để đi ra Cầu Lỗ, Ứng Hòa chơi thì gặp Đ là bạn mới quen biết đang đứng ở điểm chờ xe buýt, T rủ Đ về nhà chơi. Do T từng làm việc cho ông Nguyễn Xuân H2- sinh năm 1958, trú tại Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội đang là chủ công trình xây dựng Trường Tiểu học Hoa Sơn nên T biết cứ 18 giờ hàng ngày là ông Nguyễn Duy C- sinh năm 1955, trú tại Miêng Hạ, Hoa Sơn, Ứng Hòa là bảo vệ công trường sẽ về nhà. T nảy sinh ý định đến công trường Tiểu học Hoa Sơn lấy trộm dầu thủy lực đổ vào máy xúc nhà mình để sử dụng. Khi chờ Đ qua bãi rác thôn Trần Đăng, Hoa Sơn, T dừng xe lại nói với Đ: *“mày đứng ở đây chờ, tao về lấy can lên công trường Tiểu học Hoa Sơn lấy ít dầu về dùng”*; Đ đồng ý, T đi xe máy về nhà lấy 01 ca nhựa màu vàng, 01 phễu nhựa màu bạc, 02 chiếc can nhựa và 01 chiếc xà beng rồi quay lại chỗ Đ; tới nơi T đưa xà beng cho Đ cầm và chờ Đ đến Trường Tiểu học Hoa Sơn. Khi cách cổng trường 50m, T nhìn thấy ông C đang tưới rau ven đường. T dừng xe ở đường đất gần cổng trường đợi cho ông C đi vào nhà thì đi về phía công trường. Thấy cổng đóng, T dẫn Đ theo lối hàng rào ở vườn chuối vào bên trong trường rồi nói với Đ: *“Mày ở đây canh giới, tao vào lấy trộm dầu”*. T để chiếc xà beng xuống chỗ Đ đứng, đi đến chỗ máy xúc mở cửa sườn máy xúc lên mức dầu thì thấy có 02 bình ắc quy và chiếc cờ lê cạnh cửa; T lấy cờ lê tháo hai đầu cực ắc quy rồi gọi Đ vào bên; Đ đi vào, mỗi người bê 01 bình ắc quy ra để ở vườn chuối. T quay lại chỗ máy xúc lấy ca mức dầu thủy lực đổ đầy can rồi xách ra. Sau đó, vào lấy vỏ can còn lại ra. T đi vào trong kho đứng lên ghế cạnh bàn uống nước nhìn qua vách tôn thì thấy chiếc máy đầm cóc để sát tường, kiểm tra thấy cửa kho khóa, T đi ra lấy xà beng cậy móc khóa bung ra, rồi cùng Đ bê máy đầm cóc ra để ở vườn chuối. T đi ra đường lấy xe rồi cùng Đ khiêng máy đầm cóc đặt lên xe. T điều khiển xe chở Đ ngồi sau ôm máy đầm cóc về khu đất trước cổng nhà ông Nguyễn Hữu Bình là ông nội của T ở cùng thôn để rồi lấy bạt phủ lên. Sau đó, T điều khiển xe máy chở Đ quay lại công trường Tiểu học Hoa Sơn lấy can dầu và ắc quy; T cầm can dầu đặt lên xe, Đ bê 02 bình ắc quy để lên xe, một tay cầm can, ca, phễu, một tay giữ 02 bình ắc quy; khi đi được khoảng 50m Đ nói với T: *“vứt cái phễu này đi nha”*, T nói: *“ừ”* thì Đ vứt chiếc ca nhựa bên trong có chiếc phễu ở vệ đường. T điều khiển xe máy chở Đ về đến cổng nhà mình thì dừng xe, cất 02 chiếc bình ắc quy tại gốc cây cau ở vườn nhà ông Bình rồi để 02 can ở cổng ngõ nhà mình. T nói với Đ: *“Vào nhà chơi”*, Đ nói: *“Thôi, người bạn để hôm khác”*. Sau đó, T điều khiển xe máy chở Đ đi ra Cầu Lỗ bắt xe buýt còn T quay về nhà.

Chiều ngày 27/02/2020, T đổ dầu lấy trộm được vào máy xúc nhà mình, đã vận hành máy và sử dụng hết.

Ngày 27/02/2020, ông H2 đến công trường thì ông C nói sự việc trên cho ông H2 biết. Ông H2 kiểm tra phát hiện bị mất 01 máy đầm cóc, 02 bình ắc quy và dầu thủy lực; đến ngày 28/02/2020, ông H2 đến công an xã Hoa Sơn trình báo. Sau khi nhận được tin báo, công an xã Hoa Sơn đã rà soát các đối tượng, triệu tập đối tượng nghi vấn là Nguyễn Hữu T lên làm việc. Quá trình làm việc, biết không thể che giấu được hành vi của mình nên T đã đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) máy đầm cóc nhãn nH2 Tacom đầu nổ Honda GX120 model: TV8DK, seri: 1009219 đã qua sử dụng.

- 02 (hai) bình ắc quy nhãn H2 Rocket 1000RA, loại (12V-100Ah);

- 01 (một) can nhựa màu xanh trên can có chữ HYDROGENPEROXIDE;

- 01 (một) chiếc xe máy Wave RS màu đỏ, BKS 29V9-8046, số khung 514816, số máy 6514919;

- 01 (một) chiếc can nhựa màu đen loại 25 lít, phần nắp can và bên trong có dính dung dịch nhầy, để cán có hình vuông;

- 01 (một) chiếc khóa Việt tiếp, màu đen, phần đầu móc khóa bị vỡ;

- 01 (một) chiếc xà beng dài 70cm, màu nâu, một đầu hình tròn, một đầu hai cạnh;

- 01 (một) chiếc cờ lê bằng kim loại size 14, một đầu hình tròn, một đầu hai cạnh.

Đối với 01 ca nhựa màu vàng, 01 phễu nhựa màu bạc, T khai Đ vớt ở ven đường liên thôn xã Hoa Sơn, cách cổng trường 50 mét, ngày 12/3/2020, Cơ quan điều tra đã T2 hành truy tìm nhưng không thấy.

Ngày 02/3/2020, Cơ quan CSĐT đã Yêu cầu định giá tài sản đối với các tài sản T đã lấy trộm ở trên. Kết quả tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG TS, ngày 03/3/2020 của HĐĐG.TS trong tổ tụng hình sự huyện Ứng Hòa kết luận: 01 (một) máy đầm cóc nhãn nH2 Tacom đầu nổ Honda GX120 model: TV8DK, seri: 1009219 đã qua sử dụng có giá trị 5.000.000đ (năm triệu đồng); 02 (hai) bình ắc quy nhãn H2 Rocket 1000RA loại (12V-100Ah) đã qua sử dụng có giá trị 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng); 25 lít dầu thủy lực giá trị 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng trị giá số tài sản trên là: 8.600.000đ (tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các tài liệu chứng cứ được điều tra thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đ diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 BLHS xử phạt bị cáo T từ 07 đến 09 tháng tù, tổng hợp 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng của bản án số 14/2020/HSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 19 tháng đến 21 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết. Về vật chứng: cần tịch thu tiêu hủy: 01 can nhựa màu xanh trên can có chữ HYDROGENPEROXIDE, 01 can nhựa màu đen loại 25 lít, phần nắp can và bên trong có dính dung dịch nhầy, để can có hình vuông, 01 chiếc khóa Việt tiếp, màu đen, phần đầu móc khóa bị vỡ và 01 chiếc xà beng dài 70cm, màu nâu, một đầu hình tròn, một đầu hai cạnh. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người liên quan; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu. Ngày 25/02/2020 Nguyễn Hữu T cùng Đ đã lén lút lấy trộm 01 (một) máy đầm cóc nhãn nH2 Tacom đầu nổ Honda GX120 model: TV8DK, seri: 1009219; 02 (hai) bình ắc quy nhãn H2 Rocket 1000RA, loại (12V-100Ah); 25 lít dầu thủy lực tại công trường Tiểu học Hoa Sơn, Ứng Hòa, Hà Nội của ông Nguyễn Xuân H2- sinh năm 1958, trú tại Thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội; chiếm đoạt tổng giá trị tài sản là: 8.600.000đ (*tám triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đ diện VKS đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của lần xét xử này với hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách là 24 tháng của Bản án số 14/2020/HSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã có H2 lực pháp luật đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo T đã thực hiện là nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở nhiều địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thấy được trách nhiệm lỗi do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án nay lại phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khắc phục hậu quả do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng tên là Đ, T trình bày khoảng tháng 6/2019, T làm máy xúc ở khu Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội, trong lúc nghỉ giải lao, T vào quán nước cạnh chung cư Victoria uống trà đá thì gặp và quen với Đ; T không có số điện thoại, cũng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của Đ ở đâu; ngày 25/02/2020, T tình cờ gặp Đ ở điểm chờ xe buýt Cầu Lỗ, Ứng Hòa T rủ Đ về nhà chơi, trên đường đi, T nảy sinh ý định trộm cắp dầu máy ở công trình Trường Tiểu học Hoa Sơn để về dùng, nên đã rủ Đ đi cùng. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm đối tượng, rà soát camera và những người dân xung quanh khu vực điểm xe buýt Cầu Lỗ nhưng không có thông tin gì để xác định đối tượng Đ, nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Xuân H2 đã nhận lại tài sản đầy đủ, riêng đối với 01 chiếc khóa Việt Tiệp bị hư hỏng, giá trị tài sản nhỏ ông tự khắc phục và không có đề nghị gì về dân sự. Ngày 08/3/2020 bà Nguyễn Thị T2 (là mẹ của bị cáo T) đã tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Xuân H2 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), tiền thiệt hại của 25 lít dầu thủy lực; số tiền này bà T2 có quan điểm cho bị cáo T. Vì vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ngày 05/3/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12, bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Xuân H2 01 máy đầm cóc nhãn nH2 Tacom đầu nổ Honda GX120 model: TV8DK, seri: 1009219; 02 bình ắc quy nhãn H2 Rocket 1000RA, loại (12V-100Ah) và 01 chiếc cờ lê bằng kim loại size 14, một đầu hình tròn, một đầu hai cạnh là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy Wave RS màu đỏ, BKS: 29V9- 8046, số khung 514816, số máy 6514919 có giấy đăng ký đứng tên bà Nguyễn Thị Kim Chi- sinh năm 1951, trú tại Dốc Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội. Tháng 6/2019, bà Chi đã bán chiếc xe máy trên cho bà Nguyễn Thị T2. Ngày 25/02/2020, bà T2 để xe ở sân, T lấy đi và dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản bà T2 không biết. Ngày 08/4/2020, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng số 18 bằng hình thức trả lại cho bà Nguyễn Thị T2 là có căn cứ.

Đối với 01 can nhựa màu xanh trên can có chữ HYDROGENPEROXIDE, 01 can nhựa màu đen loại 25 lít, phần nắp can và bên trong có dính dung dịch nhầy, để can có hình vuông; 01 chiếc khóa Việt tiếp, màu đen, phần đầu móc khóa bị vỡ và 01 chiếc xà beng dài 70cm, màu nâu, một đầu hình tròn, một đầu hai cạnh là công cụ mà T đã sử dụng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Nguyễn Hữu T 06 (Sáu) tháng tù. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chấp hành 12 (Mười hai) tháng tù của Bản án số 14/2020/HSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã có H2 lực pháp luật. Tổng hợp, buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2020 được trừ thời gian tạm giữ của bản án số 14/2020/HSST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội từ ngày 27/3/2019 đến ngày 30/3/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 can nhựa màu xanh trên can có chữ HYDROGENPEROXIDE, 01 can nhựa màu đen loại 25 lít, phần nắp can và bên trong có dính dung dịch nhầy, để can có hình vuông, 01 chiếc khóa Việt tiếp, màu đen, phần đầu móc khóa bị vỡ và 01 chiếc xà beng dài 70cm, màu nâu, một đầu hình tròn, một đầu hai cạnh (*Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 06/5/2020*)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Minh